

Số: 07/2007/TTLT-BTM-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2007

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại (sau đây gọi tắt là Nghị định số 37/2006/NĐ-CP);

Bộ Thương mại và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hoạt động khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại được quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP như sau:

I. CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI VÀ HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thương mại có thẩm quyền đối với hoạt động khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại (sau đây gọi tắt là cơ quan quản lý nhà nước) bao gồm:

a) Bộ Thương mại chịu trách nhiệm giải quyết việc đăng ký thực hiện khuyến mại, đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền theo quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này;

b) Sở Thương mại chịu trách nhiệm giải quyết việc thông báo, đăng ký thực hiện khuyến mại, đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền theo quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước

a) Công bố công khai điều kiện, thời gian, trình tự và thủ tục thông báo, đăng ký thực hiện khuyến mại, đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại;

b) Tiếp nhận, giải quyết việc thông báo, đăng ký thực hiện khuyến mại, tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền theo quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này;

c) Kiểm tra, giám sát hoạt động khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền theo quy định;

d) Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

II. KHUYẾN MẠI

1. Các hình thức khuyến mại phải được thông báo bằng văn bản đến Sở Thương mại nơi tổ chức khuyến mại, bao gồm:

a) Đưa hàng hoá mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền;

b) Tặng hàng hoá, cung ứng dịch vụ cho khách hàng không thu tiền kèm theo hoặc không kèm theo việc mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

c) Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, giá cung ứng dịch vụ trước đó;

d) Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ;

đ) Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố;

e) Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên;

g) Tổ chức cho khách hàng tham gia các chương trình văn hóa, nghệ thuật, giải trí và các sự kiện khác vì mục đích khuyến mại.

2. Thông báo thực hiện khuyến mại

Chậm nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại, thương nhân thực hiện các hình thức khuyến mại nêu tại khoản 1 Mục này phải gửi thông báo bằng văn bản (theo mẫu KM-1 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) đến Sở Thương mại nơi tổ chức khuyến mại. Khi tiếp nhận hồ sơ thông báo thực hiện khuyến mại, Sở Thương mại ghi Giấy biên nhận hồ sơ. Giấy biên nhận hồ sơ được lập thành 02 bản (theo mẫu KM-4 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), 01 bản giao cho thương nhân thực hiện khuyến mại và 01 bản lưu tại Sở Thương mại (không áp dụng đối với trường hợp hồ sơ được gửi qua đường bưu điện);

3. Các hình thức khuyến mại phải đăng ký tại Sở Thương mại (nếu thực hiện trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), Bộ Thương mại (nếu thực hiện trên địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên), bao gồm:

a) Bán hàng, cung ứng dịch vụ kèm theo việc tham dự các chương trình khuyến mại mang tính may rủi;

b) Các hình thức khuyến mại khác theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP.

4. Hồ sơ đăng ký thực hiện khuyến mại bao gồm:

- a) Văn bản đăng ký thực hiện khuyến mại (theo mẫu KM -2 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);
- b) Thẻ lệ chương trình khuyến mại (theo mẫu KM-3 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);
- c) Mẫu vé số dự thưởng đối với chương trình khuyến mại có phát hành vé số dự thưởng;
- d) Hình ảnh hàng hóa khuyến mại và hàng hóa dùng để khuyến mại;
- đ) Mẫu bảng chứng xác định trúng thưởng (nếu có);
- e) Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa, dịch vụ khuyến mại và hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật (nếu có).

Ngoài các giấy tờ nêu tại điểm a, b, c, d, đ và e khoản này, thương nhân không cần xuất trình thêm bất kỳ loại giấy tờ nào khác.

5. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thực hiện khuyến mại

a) Khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký thực hiện khuyến mại, cơ quan quản lý nhà nước ghi Giấy biên nhận hồ sơ. Giấy biên nhận hồ sơ được lập thành 02 bản (theo mẫu KM-4 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), 01 bản giao cho thương nhân thực hiện khuyến mại và 01 bản lưu tại cơ quan quản lý nhà nước (không áp dụng đối với trường hợp hồ sơ được gửi qua đường bưu điện);

b) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, đối với hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước thông báo bằng văn bản (theo mẫu KM-5 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) cho thương nhân để bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ. Thời hạn xử lý hồ sơ được tính từ thời điểm cơ quan quản lý nhà nước nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;

c) Thương nhân đăng ký thực hiện khuyến mại có quyền đề nghị cơ quan quản lý nhà nước giải thích rõ những yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm trả lời đề nghị của thương nhân.

6. Xác nhận, không xác nhận việc đăng ký thực hiện khuyến mại

a) Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký thực hiện khuyến mại đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xem xét, xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản (theo mẫu KM-6 hoặc KM-7 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do;

b) Trường hợp Bộ Thương mại là cơ quan xác nhận việc đăng ký thực hiện khuyến mại, chậm nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại thương nhân có trách nhiệm gửi văn bản thông báo cho Sở Thương mại nơi thực hiện khuyến mại kèm theo bản sao văn bản xác nhận của Bộ Thương mại.

7. Sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại

a) Thương nhân muốn sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại phải gửi văn bản thông báo hoặc đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại (theo mẫu KM-8 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) đến cơ quan quản lý nhà nước nơi đã thông báo hoặc đăng ký thực hiện khuyến mại;

b) Trình tự, thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung đối với chương trình khuyến mại thuộc hình thức phải thông báo thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục II Thông tư này. Trình tự, thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung đối với chương trình khuyến mại thuộc hình thức phải đăng ký thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 5 và khoản 6 Mục II tại Thông tư này;

c) Việc sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại phải đảm bảo tuân thủ các quy định về khuyến mại tại Luật Thương mại và Nghị định số 37/2006/NĐ-CP.

8. Đối với hình thức khuyến mại mang tính may rủi, khi thực hiện việc đưa bằng chứng xác định trúng thưởng vào hàng hoá hoặc mở thưởng chương trình khuyến mại có tổng giá trị giải thưởng từ 100 triệu đồng trở lên, thương nhân phải thông báo cho Sở Thương mại nơi tiến hành các hoạt động trên trước 07 (bảy) ngày làm việc để tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

9. Chấm dứt thực hiện chương trình khuyến mại

Trong trường hợp chấm dứt việc thực hiện chương trình khuyến mại quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP, thương nhân có nghĩa vụ thông báo công khai đến khách hàng và cơ quan quản lý nhà nước.

10. Đình chỉ việc thực hiện chương trình khuyến mại

Cơ quan quản lý nhà nước đình chỉ việc thực hiện toàn bộ hoặc một phần chương trình khuyến mại của thương nhân nếu phát hiện có hành vi vi phạm thuộc quy định tại Điều 20 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP (theo mẫu KM-9 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

11. Xử lý giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại mang tính may rủi

a) Trong thời hạn 8 (tám) ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn trao giải thưởng, thương nhân có trách nhiệm báo cáo chi tiết cho cơ quan quản lý nhà nước về giải thưởng không có người trúng thưởng (theo mẫu KM-10 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Trong thời hạn 7 (bảy) ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của thương nhân, cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, xác nhận và ra quyết định thu nộp 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (theo mẫu KM-11 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

c) Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định thu nộp của cơ quan quản lý nhà nước, thương nhân có trách nhiệm nộp khoản tiền 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại vào tài khoản của cơ quan quản lý nhà nước đã xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại tại Kho bạc nhà nước;

d) Căn cứ vào quyết định thu nộp, Kho bạc nhà nước hạch toán điều tiết số thu theo phân cấp, trong đó khoản thu nộp do Bộ Thương mại quyết định thì điều tiết vào ngân sách Trung ương 100%; khoản thu nộp do Sở Thương mại quyết định thì điều tiết vào ngân sách địa phương 100% và hạch toán vào Chương 160, Loại 10, Khoản 10, Mục 062, Tiểu mục 99 của Mục lục Ngân sách Nhà nước;

đ) Hạch toán, kiểm tra quyết toán

Thương nhân hạch toán khoản nộp 50% giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại vào chi phí giá thành của doanh nghiệp. Kết thúc năm ngân sách, Kho bạc nhà nước thông báo cho cơ quan ra quyết định về số tiền thực thu vào Kho bạc và đã điều tiết nộp ngân sách. Trên cơ sở đó, cơ quan quản lý nhà nước về thương mại tổng hợp quyết toán với cơ quan quản lý tài chính đồng cấp về số tiền theo quyết định thu và số tiền thực thu vào ngân sách nhà nước.

12. Báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại

a) Kết thúc chương trình khuyến mại thương nhân phải báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại tại địa phương đến cơ quan quản lý nhà nước (theo mẫu KM-12 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Trường hợp Bộ Thương mại là cơ quan xác nhận việc đăng ký thực hiện khuyến mại, ngoài trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại đến Bộ Thương mại, thương nhân có trách nhiệm báo cáo Sở Thương mại địa phương kết quả thực hiện khuyến mại tại địa phương nơi thương nhân thực hiện khuyến mại.

III. HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

a) Việc tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam hoặc tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại) phải được đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước trước ngày 01 tháng 10 của năm trước năm tổ chức.

b) Trường hợp đăng ký sau thời hạn theo hướng dẫn tại điểm a khoản này, thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại phải đăng ký trước ngày khai mạc hội chợ, triển lãm thương mại chậm nhất 30 (ba mươi) ngày đối với hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam hoặc 45 (bốn mươi lăm) ngày đối với hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài.

2. Hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

Hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại được thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP trong đó có văn bản đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (theo mẫu HCTL-1 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đối với hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước thông báo bằng văn bản (theo mẫu HCTL-2 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) cho thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại để bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ;

b) Thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại có quyền đề nghị cơ quan quản lý nhà nước giải thích rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm trả lời đề nghị của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại.

4. Xác nhận, không xác nhận việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

a) Trường hợp đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Mục này, khi nhận đủ hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xem xét, xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản (theo mẫu HCTL-3 hoặc HCTL-4 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) trước ngày 01 tháng 11 của năm trước năm tổ chức, trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do;

b) Trường hợp đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Mục này, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xem xét, xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản (theo mẫu HCTL-3, HCTL-4 nêu trên).

5. Trường hợp có từ hai thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại trở lên đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trùng tên, chủ đề, thời gian, địa điểm:

a) Trường hợp đăng ký theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Mục này, cơ quan quản lý nhà nước tổ chức hiệp thương để lựa chọn thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại đó. Trường hợp việc hiệp thương không đạt kết quả, cơ quan quản lý nhà nước quyết định xác nhận cho 01 (một) thương nhân hoặc tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại được tổ chức dựa trên các cơ sở theo quy định tại khoản 4 Điều 34 và khoản 4 Điều 36 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP;

b) Trường hợp đăng ký theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Mục này, cơ quan quản lý nhà nước xác nhận cho thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại đăng ký trước.

6. Thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

a) Thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại có quyền thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại đã được xác nhận. Văn bản đề nghị thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (theo mẫu HCTL-5 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) phải được gửi đến cơ quan quản lý nhà nước trước ngày khai mạc hội chợ, triển lãm thương mại chậm nhất 30 (ba mươi) ngày đối với hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam hoặc 45 (bốn mươi lăm) ngày đối với hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài;

b) Trình tự, thủ tục đối với việc thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3, khoản 4 Mục này

c) Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xem xét, xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản (theo mẫu HCTL-3 hoặc HCTL-4 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

7. Báo cáo kết quả tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại phải có văn bản báo cáo kết quả tổ chức đến cơ quan quản lý nhà nước (theo mẫu HCTL-6 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

8. Trưng bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật

a) Tổ chức, cá nhân trước khi tiến hành trưng bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật tại hội chợ, triển lãm thương mại phải gửi văn bản đăng ký (theo mẫu HCTL-7 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) đến Sở Thương mại (trong trường hợp tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam) hoặc Bộ Thương mại (trong trường hợp tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài);

b) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đối với hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước thông báo bằng văn bản (theo mẫu HCTL-8 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) cho tổ chức, cá nhân để bổ sung hồ sơ;

c) Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước phải chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký (theo mẫu HCTL-9 hoặc mẫu HCTL-10 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do;

9. Tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập hàng hoá để tham gia hội chợ, triển lãm thương mại

Việc tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập hàng hoá để tham gia hội chợ, triển lãm thương mại được thực hiện theo các quy định tại Luật Thương mại, Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 1 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý, mua bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài và Thông tư số 04/2006/TT-BTM ngày 06 tháng 4 năm 2006 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Thương mại giao:

a) Cục Xúc tiến thương mại tiếp nhận, giải quyết việc đăng ký thực hiện khuyến mại, đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền của Bộ Thương mại và phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại;

b) Cục Quản lý thị trường phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại và các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật của thương nhân, tổ chức hoạt động có liên quan đến thương mại.

2. Sở Thương mại tiếp nhận giải quyết việc thông báo, đăng ký thực hiện khuyến mại, đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại. Sở Thương mại có trách nhiệm báo cáo hoạt động khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn theo yêu cầu của Cục Xúc tiến thương mại.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Thương mại, Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI
THỨ TRƯỞNG**

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thành Biên

Trần Văn Tá

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Sở Thương mại, Sở Thương mại Du lịch, Sở Du lịch Thương mại các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Cục thuế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Website Bộ Thương mại;
- BTM: Lãnh đạo Bộ và các đơn vị trực thuộc;
- BTC: Lãnh đạo Bộ và các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, XTTM, PC (BTM); VT, TCDN (BTC).

Tên thương nhân
Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi:

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:..... Fax: Email:
- Mã số thuế:
- Số Tài khoản: tại Ngân hàng:
- Người liên hệ:..... Điện thoại:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại:
2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:
3. Hình thức khuyến mại:
4. Thời gian khuyến mại:
5. Hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại:
6. Hàng hoá, dịch vụ khuyến mại:
7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):
8. Cơ cấu giải thưởng:
9. Tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại:
10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

(*Tên thương nhân*) thông báo đến Quý Sở và cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo các qui định của pháp luật hiện hành.

(*Bản sao văn bản của Cục Xúc tiến thương mại xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại gửi kèm - nếu có*).

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên & đóng dấu)

Mẫu KM-2 (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại - Bộ Tài chính)

Tên thương nhân
Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi:

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:..... Fax: Email:
- Mã số thuế:
- Số tài khoản: tại Ngân hàng:
- Người liên hệ:..... Điện thoại:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/04/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại:
2. Thời gian khuyến mại:
3. Hàng hoá, dịch vụ khuyến mại:
4. Hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại:
5. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:
6. Hình thức khuyến mại:
7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):
8. Tổng giá trị giải thưởng:

Thẻ lệ chương trình khuyến mại đính kèm.

(*Tên thương nhân*) gửi kèm Báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại của (*tên chương trình khuyến mại* liên hệ trước đó nếu có)

(*Tên thương nhân*) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên & đóng dấu)

THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI
(Kèm theo công văn số ngày...../... /200... của)

1. Tên chương trình khuyến mại:
2. Hàng hoá, dịch vụ khuyến mại:
3. Thời gian khuyến mại:
4. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:
5. Hình thức khuyến mại:
6. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng hưởng khuyến mại):
7. Cơ cấu giải thưởng:

Cơ cấu giải thưởng	Nội dung giải thưởng	Trị giá giải thưởng (VNĐ)	Số giải	Thành tiền (VNĐ)
Giải nhất				
Giải nhì				
Giải khuyến khích				
Tổng cộng:				

Chú ý:

- Đề nghị miêu tả chi tiết nội dung và ký mã hiệu từng giải thưởng;
 - Quy định rõ giải thưởng có được quy đổi thành tiền mặt hay không;
 - Tổng giá trị giải thưởng so với tổng giá trị hàng hoá khuyến mại;
8. **Nội dung chi tiết thẻ lệ chương trình khuyến mại:**
 - Cách thức tiến hành chương trình khuyến mại và tham gia để trúng thưởng; quyền lợi của khách hàng khi tham gia chương trình khuyến mại.
 - Tổng số bằng chứng xác định trúng thưởng (phiếu cào, phiếu rút thăm, nắp chai, khoen lon...) sẽ phát hành.
 - Quy định về cách thức xác định trúng thưởng:
 - Cách thức đưa bằng chứng xác định trúng thưởng vào sản phẩm khuyến mại:
 - Quy định về tính hợp lệ của bằng chứng xác định trúng thưởng:
 - Thời gian, địa điểm và cách thức xác định trúng thưởng:
 - Thời hạn tiếp nhận thông báo trúng thưởng từ khách hàng trúng thưởng:
 - Địa điểm, cách thức và thủ tục trao thưởng:
 - Thời hạn kết thúc trao thưởng:
 - Quy định về đầu mối giải đáp thắc mắc cho khách hàng về các vấn đề liên quan đến chương trình khuyến mại (người liên hệ, điện thoại...).
 9. **Trách nhiệm thông báo:**
 - Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc thông báo công khai chi tiết nội dung của thẻ lệ chương trình khuyến mại (trên phương tiện thông tin đại chúng; tại địa điểm bán sản phẩm khuyến mại; trên hoặc đính kèm sản phẩm khuyến mại).

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc thông báo kết quả trúng thưởng trên ít nhất một phương tiện thông tin đại chúng và thông báo trực tiếp cho người trúng thưởng.

10. Các qui định khác

- Quy định cụ thể các đối tượng được tham gia hoặc không được tham gia chương trình khuyến mại (áp dụng hoặc không áp dụng cho nhân viên của doanh nghiệp, các đại lý, nhà phân phối, nhà quảng cáo, in ấn phục vụ chương trình khuyến mại, vị thành niên, trẻ em...)
- Trách nhiệm của người tham gia chương trình đối với chi phí phát sinh khi nhận thưởng, kể cả thuế thu nhập không thường xuyên.
- Ý định sử dụng thông tin và hình ảnh của người trúng thưởng vào các hoạt động quảng cáo.
- Qui định về trách nhiệm của thương nhân trong khâu in ấn và đưa bằng chứng xác định trúng thưởng vào sản phẩm khuyến mại.
- Qui định về trách nhiệm của thương nhân trong việc lưu trữ bằng chứng trúng thưởng của thương nhân phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát.
- Trách nhiệm của thương nhân trong trường hợp có khiếu nại, tranh chấp....

Đại diện theo pháp luật của thương nhân (Ký tên & đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Hình ảnh sản phẩm khuyến mại.
- Hình ảnh sản phẩm dùng để khuyến mại.
- Mẫu bằng chứng xác định trúng thưởng.
- Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa khuyến mại (theo quy định của pháp luật nếu có).
- Bản sao tờ khai hàng hóa nhập khẩu (đối với sản phẩm khuyến mại nhập khẩu).
- Danh sách các địa điểm sẽ tiến hành hoạt động khuyến mại và các điểm đổi thưởng.
- Giấy ủy quyền làm thủ tục khuyến mại (nếu có).
- Các giấy tờ khác.

Ghi chú: Nội dung hướng dẫn tại các điểm 8, 9 và 10 chỉ mang tính tham khảo. Thương nhân cần căn cứ vào thực tế để xây dựng thể lệ chương trình khuyến mại cụ thể và phù hợp.

BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI ...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 200...

**BIÊN NHẬN
HỒ SƠ THÔNG BÁO/ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI**

1. Ngày ... tháng ... năm 200... Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) tiếp nhận hồ sơ của: *(tên thương nhân nộp hồ sơ thực hiện khuyến mại)*
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax:
Nội dung:
 - thông báo thực hiện khuyến mại: *(tên chương trình khuyến mại)*
 - đăng ký thực hiện khuyến mại: *(tên chương trình khuyến mại)*Thời gian thực hiện: từ đến
2. Hồ sơ gồm:
 - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
 - Hình ảnh sản phẩm khuyến mại.
 - Hình ảnh sản phẩm dùng để khuyến mại.
 - Mẫu bằng chứng xác định trúng thưởng.
 - Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa khuyến mại (theo quy định của pháp luật nếu có).
 - Bản sao tờ khai hàng hóa nhập khẩu (đối với sản phẩm khuyến mại nhập khẩu).
 - Danh sách các địa điểm sẽ tiến hành hoạt động khuyến mại và các điểm đổi thưởng.
 - Giấy ủy quyền làm dịch vụ khuyến mại (nếu thuê đơn vị thứ ba làm dịch vụ khuyến mại).
 - Báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại (Mẫu KM-12) của *(tên chương trình khuyến mại liền kề trước đó nếu có)*
 - Các giấy tờ khác.
3. Ngày trả công văn xác nhận (đối với hồ sơ đăng ký thực hiện khuyến mại):

HỌ VÀ TÊN NGƯỜI TIẾP NHẬN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI ...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng... năm 200...

V/v điều chỉnh, bổ sung hồ sơ
đăng ký thực hiện khuyến mại

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4/4/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Xét hồ sơ gửi kèm theo công văn số ngày... tháng... năm 200... của (*tên thương nhân*) đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình khuyến mại, thời gian, địa bàn khuyến mại*), Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) đề nghị (*tên thương nhân*) điều chỉnh, bổ sung trong hồ sơ những nội dung, tài liệu sau đây:

- Thời gian khuyến mại:
- Địa điểm trao thưởng:
- Thời gian trao thưởng:
- Báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại (Mẫu KM-12) của (*tên chương trình khuyến mại liền kề trước đó nếu có*)
- Hình ảnh sản phẩm khuyến mại/sản phẩm dùng để khuyến mại;
- Mẫu bằng chứng xác định trúng thưởng;
- Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa khuyến mại;
- Bản sao tờ khai hàng hóa nhập khẩu (nếu có);
- Các nội dung (hoặc giấy tờ) khác:...../.

Thời hạn xử lý hồ sơ được tính từ thời điểm cơ quan quản lý nhà nước nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) thông báo để (*tên thương nhân*) biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

**BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI ...)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng... năm 200...

V/v xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại

Kính gửi:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Trả lời công văn số ngày... tháng... năm ... của (*tên thương nhân*) đăng ký thực hiện khuyến mại, Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận (*tên thương nhân*) đăng ký thực hiện khuyến mại với nội dung sau:

- Tên chương trình khuyến mại:
- Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:
- Hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại:
- Thời gian khuyến mại:
- Địa bàn (phạm vi) thực hiện khuyến mại:.....
- Hình thức khuyến mại:
- Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):

Nội dung thể lệ chương trình khuyến mại kèm theo.

(*Tên thương nhân*) có trách nhiệm:

- Thông báo công khai nội dung, thể lệ, thời gian khuyến mại và thực hiện đúng cam kết với khách hàng.
- Thực hiện đúng các quy định về khuyến mại của Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại.
- Trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn trao thưởng của chương trình khuyến mại, (*tên thương nhân*) có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại về Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,....

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu KM-7 (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại - Bộ Tài chính)

**BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI ...)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng... năm 200...

V/v không xác nhận đăng ký thực hiện
khuyến mại

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Xét hồ sơ gửi kèm theo công văn số ngày... tháng ... năm ... của (*tên thương nhân*) đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình, thời gian, địa bàn khuyến mại*);

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) không xác nhận việc đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình khuyến mại*) của (*tên thương nhân*) với lý do:

- Chương trình khuyến mại vi phạm các quy định tại Điều 100 Luật Thương mại, Điều 4 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP.
- Lý do khác:

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) thông báo để (*tên thương nhân*) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,....

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

Tên thương nhân
Cv số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 200...

**THÔNG BÁO/ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI**

Kính gửi:

- Tên thương nhân:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại:Fax:.....Email:.....
- Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Căn cứ vào công văn số..... ngày... tháng... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận việc thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình khuyến mại, thời gian, địa bàn khuyến mại*);

(*Tên thương nhân*) đăng ký điều chỉnh một số nội dung của chương trình khuyến mại trên như sau:

- Thời gian khuyến mại:.....
- Địa bàn (phạm vi) thực hiện khuyến mại:
- Cơ cấu giải thưởng:.....
- Các nội dung điều chỉnh khác:.....
- Lý do điều chỉnh:

Mọi nội dung khác của chương trình khuyến mại này giữ nguyên.

(*Tên thương nhân*) cam kết:

- Thông báo công khai việc điều chỉnh thể lệ chương trình khuyến mại này tại nơi bán hàng và trên ít nhất một phương tiện thông tin đại chúng để khách hàng được biết.
- Thông báo việc điều chỉnh thể lệ chương trình khuyến mại đến các Sở Thương mại thuộc các tỉnh, thành phố nơi thực hiện khuyến mại (*trường hợp Bộ Thương mại xác nhận việc điều chỉnh thể lệ chương trình khuyến mại*).
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi của khách hàng đã tham gia chương trình khuyến mại.

- Thực hiện chương trình khuyến mại đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- (*Các cam kết khác*)

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên & đóng dấu)

BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI ...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v đình chỉ việc thực hiện
chương trình khuyến mại

....., ngày ... tháng... năm 200...

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Căn cứ công văn số ngày... tháng ... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận cho (*tên thương nhân*) thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình, thời gian, địa bàn khuyến mại*);

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) yêu cầu (*tên thương nhân*) chấm dứt việc thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình, thời gian, địa bàn khuyến mại*) với lý do:

- Vi phạm các quy định tại Điều 100 Luật Thương mại, Điều 4 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP.
- Lý do khác.....

(*Tên thương nhân*) có trách nhiệm:

- Công bố công khai việc chấm dứt chương trình khuyến mại (*tên chương trình*) tại nơi bán hàng hoặc trên ít nhất một phương tiện thông tin đại chúng để khách hàng được biết.
- Bảo đảm đầy đủ quyền lợi của khách hàng đã tham gia chương trình khuyến mại
- Giải quyết khiếu nại liên quan đến chương trình khuyến mại./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

Tên thương nhân:
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Giải thưởng không có người trúng thưởng
của chương trình khuyến mại mang tính may rủi**

Kính gửi:

Tên thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại: Fax:..... Email:.....

Mã số thuế:

Số tài khoản: tại Ngân hàng:

Người liên hệ: Điện thoại:

- Căn cứ công văn số..... ngày ... tháng ... năm ... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình, thời gian, địa bàn khuyến mại*);
- Sau khi kết thúc chương trình khuyến mại, (tên thương nhân) báo cáo chi tiết về giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (*tên chương trình*) như sau:

Cơ cấu giải thưởng đã công bố	Nội dung giải thưởng	Trị giá giải thưởng đã công bố (VNĐ)	Số lượng giải thưởng đã công bố	Số lượng giải thưởng không có người trúng thưởng	Giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng (VNĐ)
(Giải đặc biệt)					
(Giải nhất)					
.....					
.....					
Tổng cộng					

1. Tổng giá trị giải thưởng theo thể lệ đã công bố:.....
2. Tổng giá trị giải thưởng đã trao:
3. Tổng giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng (giải thưởng tồn đọng):
4. (*Tên thương nhân*) gửi kèm theo:
 - Biên bản xác định kết quả trúng thưởng (nếu có).
 - Danh sách khách hàng trúng thưởng.
 - Biên bản trao giải thưởng hoặc tài liệu chứng minh giải thưởng đã được trao.
5. Đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp:...
6. (*Tên thương nhân*) cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin nêu trên./.

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên & đóng dấu)

BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-....

....., ngày..... tháng.... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu nộp ngân sách nhà nước 50% giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Căn cứ công văn số ngày tháng năm của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận (*tên thương nhân*) thực hiện chương trình khuyến mại (*tên chương trình*);

Căn cứ báo cáo số ngày tháng năm của (*tên thương nhân*) về giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (*tên chương trình, thời gian khuyến mại*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu nộp ngân sách nhà nước 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (*tên chương trình*) do (*tên thương nhân*) thực hiện từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm

Điều 2. (*tên thương nhân*) có trách nhiệm nộp ngân sách nhà nước

- Số tiền: đồng (*viết bằng chữ*)

- Vào Chương 60, Loại 10, Mục 062, Tiểu mục 99 tại Kho bạc nhà nước (*tỉnh, thành phố... của cơ quan ra Quyết định thu*)

- Nội dung: nộp ngân sách nhà nước 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (*tên chương trình*) theo Quyết định (*số, ngày, tháng, năm*) của (*cơ quan ra Quyết định*).

Điều 3. (*tên thương nhân*) có trách nhiệm thực hiện quyết định này trước ngày tháng năm/.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Kho bạc nhà nước tỉnh, thành phố ... (*nơi cơ quan ra quyết định thu*);
- Cục thuế tỉnh, thành phố ... (*nơi thương nhân đóng trụ sở chính*);
- Lưu: VT,

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC SỞ)**

(Ký tên và đóng dấu)

Tên thương nhân
Cv số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

....., ngày ... tháng ... năm 200...

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi:

- Căn cứ công văn số..... ngày ... tháng ... năm ... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại: (*tên chương trình, thời gian, địa bàn thực hiện khuyến mại*);
- Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của về việc thu nộp ngân sách nhà nước 50% giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại (nếu có).

(Tên thương nhân) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

- Tổng giá trị giải thưởng đã công bố:.....
- Tổng trị giá giải thưởng đã trao:
- Giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng :
- Thực hiện Quyết định thu nộp 50% giá trị giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại với số tiền là:..... đồng (gửi kèm bản sao Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước)
- Đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp:.....

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên & đóng dấu)

Người liên hệ:.....

Điện thoại:

Mẫu HCTL-1 (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại - Bộ Tài chính)

Tên thương nhân
Cv số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng... năm 200...

ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:Fax:.....Email:
- Mã số thuế:
- Số tài khoản: tại Ngân hàng:
- Người liên hệ:.....Điện thoại:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại tỉnh/thành phố (*tại nước ngoài*) như sau:

1. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ 1:
 - Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt) :
 - Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):
 - Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức (tên đầy đủ/viết tắt):
 - Thời gian:.....
 - Địa điểm:
 - Chủ đề (nếu có):
 - Tính chất: chuyên ngành/ tổng hợp:
 - Ngành hàng dự kiến tham gia:
 - Số lượng gian hàng hoặc số lượng gian hàng quy đổi (số doanh nghiệp) dự kiến tổ chức:
 - Cơ quan, đơn vị phối hợp trong và ngoài nước:
2. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ ...
 - Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt) :
 - Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

- Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức (tên đầy đủ/viết tắt):
- Thời gian:.....
- Địa điểm:
- Chủ đề (nếu có):
- Tính chất: chuyên ngành/ tổng hợp:
- Ngành hàng dự kiến tham gia:
- Số lượng gian hàng hoặc số lượng gian hàng quy đổi (số doanh nghiệp) dự kiến tổ chức:
- Cơ quan, đơn vị phối hợp trong và ngoài nước:

(*Tên thương nhân*) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung đăng ký trên theo các qui định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên & đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*hoặc tương đương*) có chức năng kinh doanh hội chợ, triển lãm thương mại;
- Bản sao bằng chứng chứng minh chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phù hợp với tên, chủ đề của hội chợ, triển lãm thương mại đã đăng ký (nếu có);
- Bản sao bằng chứng chứng minh uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phù hợp với tên, chủ đề của hội chợ, triển lãm thương mại đã đăng ký (nếu có).
- Báo cáo kết quả hội chợ, triển lãm thương mại đã đăng ký và thực hiện (nếu có).

Mẫu HCTL-2 (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại, Bộ Tài chính)

**BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày..... tháng.... năm...

V/v bổ sung hồ sơ, tài liệu đăng ký
tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký (*thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký*) tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của (*tên thương nhân*), Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) đề nghị (*tên thương nhân*) bổ sung những tài liệu sau đây:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*hoặc tương đương*);
- Báo cáo kết quả tổ chức các hội chợ, triển lãm thương mại;
- Bản sao bằng chứng chứng minh chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phù hợp với tên, chủ đề của hội chợ, triển lãm thương mại đã đăng ký (nếu có);
- Bản sao bằng chứng chứng minh uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phù hợp với tên, chủ đề của hội chợ, triển lãm thương mại đã đăng ký (nếu có).
- Các nội dung khác:.....

Thời hạn xử lý hồ sơ được tính từ thời điểm cơ quan quản lý nhà nước nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) thông báo để (*tên thương nhân*) biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

**BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày..... tháng.... năm...

V/v xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ,
triển lãm thương mại

Kính gửi:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Trả lời công văn số ngày tháng năm ... của (*tên thương nhân*) về việc đăng ký (*thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký*) tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (*tại nước ngoài*), Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận (*tên thương nhân*) đăng ký (*thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký*) tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (*tại nước ngoài*) với các nội dung sau:

- Tên hội chợ/triển lãm thương mại:**
- Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức:
 - Thời gian tổ chức:.....
 - Địa điểm tổ chức:
 - Chủ đề (*nếu có*):
 - Ngành hàng dự kiến tham gia:
 - Số lượng gian hàng (doanh nghiệp) dự kiến:
 - Cơ quan, đơn vị phối hợp trong và ngoài nước:

(*Tên thương nhân*) có trách nhiệm:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại và các quy định có liên quan (của nước sở tại) (*trường hợp tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài*).

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại thương nhân phải báo cáo kết quả về Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) về việc thực hiện những nội dung đã đăng ký và các kiến nghị cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v không xác nhận đăng ký tổ chức hội
chợ, triển lãm thương mại

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Xét hồ sơ gửi kèm theo công văn số ngày ... tháng năm của (tên thương nhân) đăng ký (thay đổi/bổ sung nội dung đăng ký) tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại;

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) không xác nhận đăng ký (thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký) tổ chức đối với các hội chợ, triển lãm thương mại sau:

1.
2.

với lý do:

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) thông báo để (tên thương nhân) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

Tên DN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm 200...

THAY ĐỔI, BỔ SUNG
NỘI DUNG ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại: Fax:..... Email:
- Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Căn cứ vào công văn số ngày ... tháng ... năm ... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại năm..... tại, (*tên thương nhân*) đề nghị thay đổi, bổ sung một số nội dung đã đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại như sau:

- Tên (chủ đề) hội chợ, triển lãm thương mại:
- Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức:
- Thời gian tổ chức:
- Địa điểm tổ chức:
- Số lượng gian hàng (doanh nghiệp) của Việt Nam dự kiến tham gia:
- Ngành hàng tham dự:

(*Tên thương nhân*) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tổ chức hội chợ/ triển lãm thương mại trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên & đóng dấu)

Tên DN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cv số:.....

....., ngày ... tháng ... năm 200...

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi:

Tên thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại: Fax:..... Email:.....

Mã số thuế:

Số tài khoản: tại Ngân hàng:

Người liên hệ: Điện thoại:

- Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;
- Căn cứ công văn số..... ngày ... tháng ... năm ... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại;
- Sau khi kết thúc, (*tên thương nhân*) báo cáo như sau:

1. Kết quả tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại cụ thể

Stt	Hội chợ, triển lãm thương mại được xác nhận (<i>tên, thời gian, địa điểm</i>)	Hội chợ, triển lãm thương mại đã thực hiện	Quy mô Việt Nam tham gia		Quy mô nước ngoài tham gia		Kết quả giao dịch: số lượng, giá trị hợp đồng, thỏa thuận ký kết; số lượng khách tham quan, giao dịch; các kết quả khác ...
			Số lượng gian hàng	Số lượng doanh nghiệp	Số lượng gian hàng	Số lượng doanh nghiệp	
1.							
2.							

2. Đề xuất, kiến nghị với Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại):.....

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên, đóng dấu)

Tên DN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng ... năm 200...

**ĐĂNG KÝ
TỔ CHỨC TRUNG BÀY HÀNG GIẢ, HÀNG VI PHẠM
QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐỂ SO SÁNH VỚI HÀNG THẬT**

Kính gửi: Sở Thương mại.....

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại: Fax:..... Email:
- Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại, (*tên thương nhân*) đăng ký tổ chức trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật như sau:

- Tên, thời gian, địa điểm của hội chợ, triển lãm thương mại sẽ trung bày hàng giả/hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, tên đơn vị tổ chức:
- Tên gian hàng trung bày hàng giả/hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ:
- Loại hàng hóa trung bày (chi tiết):
- Số lượng hàng hóa trung bày (chi tiết cho từng loại hàng hoá):

(*Tên thương nhân*) gửi kèm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương).
- Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (nếu có).
- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật xác nhận hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

(*Tên thương nhân*) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm theo các qui định của pháp luật.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên & đóng dấu)

**BỘ THƯƠNG MẠI
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
(SỞ THƯƠNG MẠI)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày..... tháng.... năm...

V/v bổ sung hồ sơ, tài liệu đăng ký
trưng bày hàng giả, hàng vi phạm
quyền sở hữu trí tuệ

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký trưng bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật tại hội chợ, triển lãm thương mại tại công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của (*tên thương nhân*), Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) đề nghị (*tên thương nhân*) bổ sung những tài liệu sau đây:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*hoặc tương đương*);
- Bản sao Giấy chứng nhận hoặc Bản công bố chất lượng hàng hóa do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật xác nhận hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- Các nội dung khác:.....

Thời hạn xử lý hồ sơ được tính từ thời điểm cơ quan quản lý nhà nước nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cục Xúc tiến thương mại (Sở Thương mại) thông báo để (*tên thương nhân*) biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

**CỤC TRƯỞNG
(GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên và đóng dấu)

(SỞ THƯƠNG MẠI)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

V/v chấp thuận đăng ký tổ chức
trung bày hàng giả, hàng vi phạm
quyền sở hữu trí tuệ

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Trả lời công văn số ngày ... tháng ... năm ... của (*tên thương nhân*) về việc tổ chức trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật tại hội chợ, triển lãm thương mại (*tên hội chợ/triển lãm thương mại*), Sở Thương mại chấp thuận (*tên thương nhân*) tổ chức trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật, với các nội dung sau:

- Tên gian hàng trung bày hàng giả/hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ: ...
- Loại hàng hóa trung bày (chi tiết):
- Số lượng hàng hóa trung bày (chi tiết cho từng loại hàng hoá):
- Thời gian trung bày:

(*Tên thương nhân*) có trách nhiệm:

- Niêm yết rõ những thông tin về sản phẩm trên hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ khi trung bày.

- Thực hiện đúng các quy định của Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại và các quy định khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

(SỞ THƯƠNG MẠI)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

V/v không chấp thuận đăng ký tổ chức trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:

Căn cứ Luật Thương mại, Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại và Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại;

Trả lời công văn số ngày tháng năm ... của (tên thương nhân) về việc tổ chức trung bày hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật trong hội chợ, triển lãm thương mại (tên hội chợ, triển lãm thương mại, thời gian diễn ra), Sở Thương mại không chấp thuận (tên thương nhân) tổ chức trung bày hàng giả/hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật trong hội chợ, triển lãm thương mại (tên hội chợ, triển lãm thương mại, thời gian diễn ra)

với lý do:

.....

Sở Thương mại thông báo để (tên thương nhân) biết, thực hiện./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,....

(Ký tên và đóng dấu)